TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 –VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2026/DS-ST
Ngày: 10/6/2026
V/v "tr/c hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Thanh Phong
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Châu Phương
Bà Mai Thị Nhặc
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thiên Trang - Thư ký Toà án nhân Khu vực 9 – Vĩnh Long.

Trong ngày 10/6/2026 tại phòng xét xử của Toà án nhân dân Khu vực 9- Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 221/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2026/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số: 150/2026/QĐST-DS ngày 02/6/2026 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Nguyễn Văn T, sinh 1980; Trú tại: Ấp P, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long (có yêu cầu xét xử vắng mặt);

**** Bị đơn*:** Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987; Trú tại: Ấp P, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Nguyễn Văn T *trình bày:* Trước đây ông T có cho ông Nguyễn Thanh H vay số tiền nhiều lần để phát triển kinh tế gia đình, đến ngày 18/4/2025 hai bên chốt nợ thì ông H còn nợ ông T số tiền 328.000.000 đồng, phía ông H hứa trả mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng không thực hiện.

Nay yêu cầu ông H trả số tiền 328.000.000 đồng nêu trên, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H vắng mặt và không có bất cứ lời trình bày nào đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**** Về thủ tục tố tụng***:

[1] Về quyền khởi kiện: Nguyên đơn cho rằng quyền lợi của nguyên đơn bị xâm phạm bởi hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn với bị đơn, nên khởi kiện. Căn cứ khoản 2 điều 68, điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự thì nguyên đơn ông T có quyền khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Đối với yêu cầu của nguyên đơn là tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản. Căn cứ khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và nơi cư trú của bị đơn thuộc xã Đ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Vĩnh Long thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

**** Về nội dung giải quyết vụ án:***

[1] Giao dịch vay tài sản giữa các bên trên cơ sở chứng cứ là tờ giấy tập học sinh đề ngày 18/4/2025 có nội dung thể hiện ông H có mượn ông T số tiền 328.000.000 đồng và ông H có ký tên xác nhận. Quá trình Toà án thụ lý giải quyết đã thông báo cho bị đơn biết nội dung mà nguyên đơn đã yêu cầu cùng bản sao các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp kèm theo hồ sơ khởi kiện; Toà án đã triệu tập bị đơn ông H rất nhiều lần để tiến hành hoà giải ghi nhận ý kiến của ông H đối với yêu cầu của nguyên đơn nhưng ông H cố tình né tránh không chấp hành theo giấy triệu tập của Toà án và phía ông H cũng không có bất cứ văn bản nào gửi Toà án thể hiện ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên buộc bị đơn ông H phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền trên cho nguyên đơn là phù hợp. Đối với mức lãi suất chậm trả nguyên đơn không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[2] Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 463, 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T. Buộc ông Nguyễn Thanh H trả cho ông T số tiền vay 328.000.000 đồng. Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu trả lãi suất.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông T, nếu ông H chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh H chịu 16.400.000 đồng. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.200.000 đồng theo biên lai thu số 0006654 ngày 10/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh VL (1b);
- VKSND KV9 (2b);
- Phòng THADS KV9(1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Phong